

Bản án số:/2022/HS-PT

Ngày 13 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Dương Lê Bửu Thiện;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký Pên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia Pên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T (và đồng bọn); do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T (và đồng bọn) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 501/2021/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Ngọc T1 T (Tên gọi khác: không), sinh năm 1985, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: khu phố 5, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: nguyên là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an thành phố Biên Hòa, hiện đã xuất ngũ; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Tu, sinh năm 1952 và bà Bùi Thị L (đã mất); gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Trí T1 (Tên gọi khác: Tý Em), sinh năm 1994, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: khu phố N, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: khu phố N, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trí D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 20/3/2020 - Bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Văn Tr (Tên gọi khác: không), sinh năm 1989, tại Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: khu phố TH, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: khu phố N, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tấn C, sinh năm 1969 và bà Trương

Thị H2, sinh năm 1971; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ tên: Trần Thị Ngọc Nữ, sinh năm 1987, có 02 con sinh năm 2013 và 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 20/3/2020 - Bị cáo có mặt.

4. Hà Thế P (Tên gọi khác: không), sinh năm 1983, tại Thái Bình; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: ấp TA, xã TA1, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: khu phố Q, phường TN, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Thế Qu, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1955; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Có vợ tên: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bắt ngày 22/9/2020 - Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Trí T1: Luật sư Nguyễn Quang Thái thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Quang Thái và cộng sự - có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo Hà Thế P: Luật sư Nguyễn Huy Hợi - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai - có mặt;

(Bị cáo có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác; Bị hại nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, tại quán nhậu “Trúc Nhất” thuộc khu phố 3, phường TH1, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Do Nguyễn Ngọc T1 T và Vương Ngọc T2 cùng có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Kim H3 nên giữa Thành và T xảy ra mâu thuẫn. Thời gian gần đây, chị H3 mở tiệm Spa Lysa ở đường Phan Tr thuộc phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhưng trước ngày khai trương tiệm Spa đã bị một số đối tượng đến quậy phá, tạt sơn và chất bẩn,... T nghi ngờ các đối tượng trên là do T2 sai T quậy phá. Đồng thời, khi biết được chị H3 đi chơi với anh T2 để mong được yên ổn làm ăn, từ đó làm cho T ghen tuông và bức tức nên T đã điện thoại nhờ Hà Thế P kêu một số người tìm T2 để giải quyết mâu thuẫn.

Sau khi gọi điện thoại cho chị H3 và biết chị H3 đang nhậu cùng nhóm T2 ở quán Trúc Nhất thì T cảm thấy ghen tuông, bức tức nên đã nhờ Thi chở đến quán Trúc Nhất gặp T2, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr, Võ Văn Cư, Vũ Văn Công, Hà Huy Duân, Hà Thế P, Nguyễn Anh T1,... đang ngồi nhậu cùng T ở quán “Ốc sạch 68” nghe được nên khi thấy Thi chở T đi thì cả nhóm đã chạy theo hỗ trợ. Tại quán “Trúc Nhất”, T với T2 nói chuyện với nhau được vài câu thì xảy ra xô xát. Nguyễn Hữu T1 đập bể 02 vỏ chai bia dọa đâm T nên khi thấy Tr và Trí T1 đến quán Trúc Nhất thì T đã chỉ cho Tr và Trí T1 biết nhóm T2 để đuổi đánh. Cùng lúc này, Duân điều khiển xe ô tô biển số 60A-484.86 chở theo P, Nguyễn Anh T1 và 03 đối tượng tên Linh (Thắng), Hải và một người bạn của Linh (Thắng) chạy đến quán Trúc Nhất để hỗ trợ T. Đến nơi, nhìn thấy trong quán đang đuổi đánh nhau, Duân và P xuống xe nói chuyện với T ở trước quán.

Lúc này, T2 bỏ chạy thoát ra ngoài, còn Hữu T1 cầm vỏ chai bia chạy lùi vào trong quán chống trả và bị vấp ngã thì bị Trí T1 dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng mặt trái, đùi trái, cánh tay phải và trái, còn nhóm thanh niên trong nhóm của Duẩn dùng ghế nhựa và chai bia đập vào cổ Hữu T1 gây thương tích 11%. Đồng thời, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội “Gây rối trật tự công cộng” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 501/2021/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, đã Quyết định:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

* Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr, Hà Thế P, Hà Huy Duẩn phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

* Về hình phạt:

- Xử phạt **bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt **bị cáo Nguyễn Trí T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2020.

- Xử phạt **bị cáo Nguyễn Văn Tr 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2020.

- Xử phạt **bị cáo Hà Thế P 01 (một) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **01 (một) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

- Ngày 10 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, xin được giảm hình phạt và hưởng án treo.

- Ngày 10 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Trí T1 T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, xin được giảm hình phạt.

- Ngày 10 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn Tr kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, xin được giảm hình phạt.

- Ngày 10 tháng 12 năm 2021, bị cáo Hà Thế P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, xin được giảm hình phạt.

5. *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại Pên tòa phúc thẩm:*

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xét bị cáo kháng cáo, quá trình tố tụng bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử đơn xác nhận gia đình có công với cách mạng, giấy tặng huy chương kháng chiến hạng nhì ông Nguyễn Văn Sơn, đơn trình bày cứu người gặp nạn nhưng không có cơ sở xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại Pên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; thể hiện, Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, tại quán nhậu “Trúc Nhất” thuộc khu phố 3, phường TH1, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Do Nguyễn Ngọc T1 T và Vương Ngọc T2 cùng có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Kim H3 nên giữa T2 và T xảy ra mâu thuẫn. Thời gian gần đây, chị H3 mở tiệm Spa Lysa ở đường Phan Tr thuộc phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhưng trước ngày khai trương tiệm Spa đã bị một số đối tượng đến quậy phá, tạt sơn và chất bẩn,... T nghi ngờ các đối tượng trên là do T2 sai T quậy phá. Đồng thời, khi biết được chị H3 đi chơi với anh T2 để mong được yên ổn làm ăn, từ đó làm cho T ghen tuông và bức tức nên T đã điện thoại nhờ Hà Thế P kêu một số người tìm T2 để giải quyết mâu thuẫn.

Sau khi gọi điện thoại cho chị H3 và biết chị H3 đang nhậu cùng nhóm T2 ở quán Trúc Nhất thì T cảm thấy ghen tuông, bức tức nên đã nhờ Thi chở đến quán Trúc Nhất gặp T2, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr, Võ Văn Cư, Vũ Văn Công, Hà Huy Duân, Hà Thế P, Nguyễn Anh T1,... đang ngồi nhậu cùng T ở quán “Ốc sạch 68” nghe được nên khi thấy Thi chở T đi thì cả nhóm đã chạy theo hỗ trợ. Tại quán “Trúc Nhất”, T với T2 nói chuyện với nhau được vài câu thì xảy ra xô xát. Nguyễn Hữu T1 đập bể 02 vỏ chai bia dọa đâm T nên khi thấy Tr và Trí T1 đến quán Trúc Nhất thì T đã chỉ cho Tr và Trí T1 biết nhóm T2 để đuổi đánh. Cùng lúc này, Duân điều khiển xe ô tô biển số 60A-484.86 chở theo P, Nguyễn Anh T1 và 03 đối tượng tên Linh (Thắng), Hải và một người bạn của Linh (Thắng) chạy đến quán Trúc Nhất để hỗ trợ T. Đến nơi, nhìn thấy trong quán đang đuổi đánh nhau, Duân và P xuống xe nói chuyện với T ở trước quán.

Lúc này, T2 bỏ chạy thoát ra ngoài, còn Hữu T1 cầm vỏ chai bia chạy lùi vào trong quán chống trả và bị vấp ngã thì bị Trí T1 dùng dao đâm nhiều nhát vào vùng mặt trái, đùi trái, cánh tay phải và trái, còn nhóm thanh niên trong nhóm của Duẩn dùng ghế nhựa và chai bia đập vào cổ Hữu T1 gây thương tích 11%. Đồng thời, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr, Hà Thế P về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các bị cáo T, Tr, P Duẩn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, riêng bị cáo T1 quanh co chối tội, không thể hiện sự ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử không xem xét tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự); được người bị hại làm đơn bãi nại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với nhiều vai trò khác nhau, vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau:

- Nguyễn Ngọc T1 T là người rủ rê, kích động và thúc đẩy người khác thực hiện hành vi phạm tội.
- Nguyễn Trí T1 và Nguyễn Văn Tr là người thực hiện hành vi phạm tội.
- Hà Thế P là người rủ rê, giúp sức thực hiện hành vi phạm tội.

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T1 T 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”; **bị cáo Nguyễn Trí T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”; **bị cáo Nguyễn Văn Tr 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”; **bị cáo Hà Thế P 01 (một) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **01 (một) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”; là thỏa đáng và phù hợp quy định pháp luật.

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật. Các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới; tại cấp phúc thẩm, bị cáo Hà Thế P cung cấp cho Hội đồng xét xử đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn được Chính quyền địa phương xác nhận, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ; do vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo P; bác kháng cáo của các bị cáo T, T1, Tr; giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo T, T1, Tr.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị y án sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo T, T1, Tr phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thế P sửa bản án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 54, 55; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr, Hà Thế P phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt **bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt **bị cáo Nguyễn Trí T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2020.

- Xử phạt **bị cáo Nguyễn Văn Tr 02 (hai) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **02 (hai) năm tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2020.

- Xử phạt **bị cáo Hà Thế P 10 (mười) tháng tù** về tội “Cố ý gây thương tích” và **09 (chín) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù** về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **01 (một) năm 07 (bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2020.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên bố trả tự do ngay tại Pên tòa cho bị cáo **Hà Thế P**, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Căn cứ Điều b Khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Ngọc T1 T, Nguyễn Trí T1, Nguyễn Văn Tr mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. **Bị cáo Hà Thế P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.**

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa

Vũ Thế Phương

Nguyễn Thành Lượng

Dương Lê Bửu Thiện

Nơi nhận:

- Bị cáo và đương sự (địa chỉ theo hồ sơ) (2);
- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Dương Lê Bửu Thiện

- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Vũ Thế Phương

Nguyễn Thành Lượng

Dương Lê Bửu Thiện

Nơi nhận:

- Bị cáo và đương sự (địa chỉ theo hồ sơ) (2);
- Tòa án nhân dân Tp. Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an Tp. Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Dương Lê Bửu Thiện

- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).